TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THUẬN AN** TỈNH BÌNH DƯƠNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 195/2024/HS-ST
Ngày: 16-8-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Hà.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Kim Thu.

Bà Dương Thị Bạn.

- Thư ký phiên toà: Bà Lê Hà Giang, Thư ký Toà án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Chiến - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 212/2024/TLST-HS ngày 17 tháng 7 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 259/2024/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 8 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Thành L, sinh năm 1990, tại: tỉnh Bình Dương; nơi thường trú: Số A, khu phố T, phường A, thành phố T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Huỳnh Lệ H,; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 16/7/2009, bị Tòa án nhân dân thị xã (nay là thành phố) T, tỉnh Bình Dương xử phạt 07 (bảy) năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo Bản án: 209/2009/HSST (đã được xóa án tích); tiền sự: Ngày 09 tháng 5 năm 2015 bị Trưởng Công an phường H ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 43/QĐ-XPVPHC về hành vi trộm cắp tài sản (chưa nộp phạt); bị bắt, tạm giam ngày 03 tháng 4 năm 2024 cho đến nay, có mặt.

- *Bị hại*: Bà Nguyễn Thị Mỹ Linh N, sinh năm 1992; nơi thường trú: Ấp B, xã P, huyện P, tỉnh An Giang; nơi tạm trú: Số B, tổ A, khu phố B, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*: Ông Nguyễn Văn T1, sinh năm 1983; nơi thường trú: Đ, thôn M, xã T, huyện T, Thành phố Hà Nội, vắng mặt.

- *Những người tham gia tố tụng khác*:

Người làm chứng: Ông Vương Thất Hoàng A, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ 30 phút, ngày 03/4/2024, Nguyễn Thành L đi bộ đến quán cà phê đầu đường A, khu phố T, phường A, thành phố T, tỉnh Bình Dương để uống cà phê. Đến khoảng 07 giờ 00 cùng ngày, L nhìn thấy bà Nguyễn Thị Mỹ Linh N điều khiển xe đạp điện nhãn hiệu Asama, màu trắng đỏ, đen chạy đến dựng sát căn nhà địa chỉ số I khu phố T, phường A, thành phố T, tỉnh Bình Dương rồi vào trong quán cà phê để bán vé số. Lúc này, L lén lút đi bộ đến chiếm đoạt xe đạp điện của bà N rồi ngồi lên xe đạp xe đi về hướng đường N và đến cửa hàng mua bán xe đạp điện C thuộc khu phố B, phường B, thành phố T, tỉnh Bình Dương bán xe cho ông Nguyễn Văn T1 với giá 2.000.000 đồng.

Đến khoảng 07 giờ 15 phút cùng ngày, bà N đi ra thì phát hiện xe đạp điện của mình bị mất trộm nên đến Công an phường A trình báo. Qua truy xét, lực lượng Công an phường A nghi vấn Nguyễn Thành L lấy trộm xe đạp điện của bà N nên mời về trụ sở Công an phường làm việc, L đã đầu thú, khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Tang vật thu giữ: 01 (một) xe đạp điện nhãn hiệu Asama, màu trắng đỏ, đen do ông Nguyễn Văn T1 giao nộp; số tiền 1.480.000 đồng thu giữ của Nguyễn Thành L (số tiền còn lại sau khi bán xe cho ông T1).

Tại Kết luận định giá tài sản số 55/KL-HĐĐGTS ngày 10/4/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự Ủy ban nhân dân thành phố T kết luận: 01 (một) xe đạp điện nhãn hiệu Asama, màu trắng đỏ, đen có trị giá 2.500.000 đồng.

Tại Bản cáo trạng số 197/CT-VKS-TA ngày 17 tháng 7 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Nguyễn Thành L về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên toà trình bày lời luận tội trong đó có nội dung vẫn giữ nguyên quyết định Cáo trạng đã truy tố, đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo gây ra và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Nguyễn Thành L mức hình phạt từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự và về xử lý vật chứng: Không có.

Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng theo nội dung Viện kiểm sát truy tố. Bị cáo đã ăn năn hối cải và xin được giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vẫn giữ nguyên ý kiến trong quá trình điều tra và không trình bày gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong các giai đoạn tố tụng từ khi khởi tố vụ án cho đến khi kết thúc việc truy tố, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, cán bộ điều tra, Kiểm sát viên đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và trong nội dung đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, bị cáo không khiếu nại, tố cáo về các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Quá trình tố tụng bị cáo Nguyễn Thành L khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An đã truy tố bị cáo trước Tòa. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 07 giờ 00 phút ngày 03 tháng 4 năm 2024, tại địa chỉ số I, khu phố T, phường A, thành phố T, tỉnh Bình Dương, bị cáo L thực hiện hành vi lén lút trộm cắp tài sản là 01 (một) xe đạp điện nhãn hiệu Asama, màu trắng đỏ, đen trị giá là 2.500.000 đồng. Do đó, Cáo trạng truy tố bị cáo Nguyễn Thành L về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo nhận thức được hành vi chiếm đoạt tài sản của bị hại là vi phạm pháp luật hình sự nhưng vì tham lam, tư lợi bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội, hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của bị hại được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự, trị an tại địa phương. Do đó, cần xử phạt bị cáo mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo suy nghĩ lại hành vi phạm tội của mình, giáo dục riêng bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo ra đầu thú đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[7] Đối chiếu với mức hình phạt, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp.

[8] Đối với hành vi của ông T1 đã mua lại xe đạp điện Asama 18 màu trắng của bị cáo nhưng không biết đây là tài sản do phạm tội mà có và đã nhận

lại số tiền 1.480.000 đồng nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T không xem xét xử lý hình sự là có căn cứ.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Không có.

[10] Về xử lý vật chứng: Không có.

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành L phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành L 01 (một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 03 tháng 4 năm 2024.

2. Về xử lý vậy chứng và về trách nhiệm dân sự: Không có.

3. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thành L phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày kể tuyên án; bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thuận An;
- Công an thành phố Thuận An;
- Chi cục THADS thành phố Thuận An;
- Bị cáo;
- Lưu: HS, THAHS, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thu Hà